TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HSST
Ngày 21/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nông Thị Gới

2/ Ông Phạm Mạnh Biện

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Hải, bà Phan Thị Mai Hồng – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 17/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Thế D (tên gọi khác Úc), sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ , ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh: Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Thế D, sinh năm: 1961 và bà Lữ Thị L, sinh năm: 1963; Có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 06/02/2020, thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", bị Cơ quan điều tra công an thị xã Bình Long tạm giữ đến ngày 15/02/2020, bị khởi tố bị can chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt

** Người làm chứng:*

Ông **Trần Việt A**, sinh ngày 18/6/2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ , khu phố P A, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Trần Việt A: Ông **Hồ Văn B** – Phó bí thư đoàn thanh niên thị xã B L (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/2/2020, Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long phối hợp với Công an xã Thanh Phú kiểm tra và phát hiện trên nền nhà của bị cáo tại tổ , ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước01 gói ny lon trong suốt (có khóa miết) kích thước (2 x 1,8) cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng. Ngoài ra bị cáo còn chỉ chỗ cho Cơ quan điều tra thu giữ trên mặt bàn trong phòng bếp 01 gói thuốc nhãn hiệu "Caraven", bên trong chứa 02 gói ny lon trong suốt (có khóa miết), kích thước lần lượt là (3,5 x 3) cm; và (2 x 1,9) cm. Bị cáo thừa nhận 03 gói nylon trên chứa ma túy đá là của bị cáo mua về chia nhỏ để bán nên Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo: 1.637.000đ *(Một triệu Sáu trăm ba mươi bảy ngàn đồng)*, 01 cân tiểu ly, 01 gói thuốc lá hiệu Caraven bên trong có 13 điếu thuốc và 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám loại bàn phím có gắn 02 sim số 0964.797066 và số 0327.634201.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 06/2/2020, Trần Việt A (C e), sinh ngày 18/6/2004 sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0334.007876 gọi đến số thuê bao 0964.797066 của bị cáo hỏi mua ma túy để sử dụng và bị cáo đồng ý bán. Ngay sau đó Việt A đến nhà của bị cáo tại tại tổ , ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước nhận 01 gói ma túy đá và trả cho bị cáo 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*, sau khi mua ma túy của bị cáoViệt A mang về sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 23/2020/GĐ-MT ngày 10/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

-Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói ny lon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamin** có khối lượng là: 0,2840 *(không phẩy hai tám bốn không)* gam.

-Tinh thể màu trắng có trong 02 (hai) gói ny lon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamin**có khối lượng là: 1,1650 *(một phẩy một sáu năm không)* gam.

Tại bản cáo trạng số 40/CT – VKS ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thế D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sữa đổi, bổ sung 2017.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên

tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây ra. Đó là vào khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 06/02/2020 tại nhà của bị cáo ở tổ , ấp P L, xã T P, thị xã B L, tỉnh Bình Phước bị cáo đã bán cho Trần Việt A, sinh ngày 18/6/2004, 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* ma túy đá (Methamphetamin). Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, với thời gian địa điểm xảy ra vụ án, với biên bản khám xét và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tại thời diểm bị cáo bán ma túy cho Việt A, Việt A chỉ 15 năm 7 tháng 19 ngày tuổi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung hình phạt *"Bán ma túy cho người dưới 16 tuổi"* theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Văn Thế D phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định chứa trong phong bì được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng 1,0426 *(một phẩy không bốn hai sáu gam)* Methamphetamine, 01 cân tiểu ly và 01 gói thuốc lá hiệu Caraven bên trong có 13 điếu thuốc.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại Nokia màu nâu xám loại bàn phím có gắn 01 sim thuê bao số 0964.797066 và số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho bị cáo 01 sim điện thoại số 0327.634201 và số tiền 1.337.000 đồng *(một triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn đồng)*.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà Nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua ma túy về vừa để sử dụng và vừa để bán cho các con nghiện khác nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về tang vật của vụ án:

Đối với mẫu vật sau giám định chứa trong phong bì được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng 1,0426 *(một phẩy không bốn hai sáu gam)* Methamphetamine là chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cân tiểu ly bị cáo dùng để phân chia ma túy và 01 gói thuốc lá hiệu Caraven bên trong có 13 điếu thuốc bị cáo dùng chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 điện thoại Nokia màu nâu xám loại bàn phím có gắn 01 sim thuê bao số 0964.797066 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bị cáo bán ma túy cho Trần Việt A là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

Đối với 01 sim điện thoại số 0327.634201 và số tiền 1.337.000 đồng *(một triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn đồng)* là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định *"Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm" "Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng".* Do đó, bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý tang vật của vụ án, xử lý án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với việc bị cáo khai nguồn gốc ma túy bị cáo bán cho Trần Việt A và ma túy thu được ở nhà bị cáo là do bị cáo mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) ở Bình Dương. Cơ quan điều tra xác minh nhưng chưa làm rõ được. Khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau

Đối với Trần Việt A mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Việt A không phải là tội phạm, Công an thị xã Bình Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Việt A là có căn cứ

Từ các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Thế D (Úc)** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Thế D (Úc)** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2020.

2/ Xử lý tang vật của vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định chứa trong phong bì được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong có khối lượng 1,0426 *(một phẩy không bốn hai sáu gam)* Methamphetamine, 01 cân tiểu ly và 01 gói thuốc lá hiệu Caraven bên trong có 13 điếu thuốc.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại Nokia màu nâu xám loại bàn phím có gắn 01 sim thuê bao số 0964.797066 và số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho bị cáo 01 sim điện thoại số 0327.634201 và số tiền 1.337.000 đồng *(một triệu ba trăm ba mươi bảy ngàn đồng)*.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Thế D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M Hội Đồng Xét Xử
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Hữu Đức